

Số: 65/2022/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ và ông Hà Văn Sơ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc xin ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở: huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H có 02 con chung là cháu Hoàng Ánh D, sinh ngày 07/02/2013 và cháu Hoàng Chung H, sinh ngày 15/6/2016.

Giao cháu Hoàng Ánh D, Hoàng Chung H cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu D, cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Sau khi ly hôn, anh Q được quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

d. Về án phí: Anh Hoàng Văn Q chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001524 ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mai Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 06 tháng 7 năm 2022.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tênh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ, ông Hà Văn Sơ

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 145/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc xin ly hôn:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được kiểm tra, xem xét tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên HĐXX đồng ý

2. Về tình cảm: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý

3. Về con chung: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H có 02 con chung là cháu Hoàng Ánh D, sinh ngày 07/02/2013 và cháu Hoàng Chung H, sinh ngày 15/6/2016.

Giao cháu Hoàng Ánh D, Hoàng Chung H cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu D, cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Sau khi ly hôn, anh Q được quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý

4. Về tài sản chung, nợ chung:

Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý.

5. Về án phí: Anh Hoàng Văn Q chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001524 ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên đồng ý.

6. Về quyền kháng cáo: Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 06/7/2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA